

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Đình Thịnh

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Ông Trần Dương Công – Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

1. Lý Văn D, sinh năm 1981 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT: Buôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Tiểu khu 296, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Con ông Lý Văn B – SN: 1958 và bà Triệu Thị P – SN: 1961; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Triệu Thị H – SN: 1975 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/8/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số: 49 ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp (Bị cáo có mặt).

- Người bị hại:

Chị Triệu Thị H (H) – SN: 1975

Nơi ĐKKHKT: Khối 8, phường T, TP.B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở: Tiểu khu 296, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Lý Quang L – SN: 2004

Địa chỉ: Tiểu khu 296, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của anh L:* Ông **Lý Văn B** – SN: 1958

Địa chỉ: Tiểu khu 296, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

Bà Triệu Thị P – SN: 1961

Địa chỉ: Tiểu khu 296, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

Chị Chiu Sám M – SN: 1964

Địa chỉ: Thôn 17, xã Ea M, huyện Cư, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn D với chị Triệu Thị H sống chung với nhau như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) tại tiểu khu 296, xã C, huyện E. Trưa ngày 01/8/2019 D cùng chị H uống rượu tại nhà chị Chiu Sám M, đến khoảng 15 giờ cùng ngày D cùng chị H về nhà, D nói chị H vào nhà ngủ nhưng chị H không vào mà ngồi tại hiên nhà. D cầm tay, túm tóc lôi chị H xuống bếp, tại đây D và H tiếp tục cãi nhau. Bực tức D cầm can nhựa, bên trong có khoảng 01 lít xăng (xăng D mua trước đó để chạy máy phát cỏ) hắt vào tường xây, chị H ngồi gần tường nên bị xăng văng vào người. Khi hắt xăng trong can gần hết, D dốc ngược can xăng đổ lên đầu chị H, sợ xăng vào mắt chị H nên D múc 01 ca nước dội từ đầu chị H dội xuống. D tiếp tục nói chị H “vào nhà ngủ nếu không tao đốt đây” chị H trả lời “muốn đốt thì đốt”. D bước xuống bếp lấy một bật lửa ga lại chỗ chị H, tay phải bật lửa dí sát vào người chị H, mục đích dọa để chị H sợ đi vào nhà ngủ nhưng bất ngờ lửa bén xăng bùng cháy trên người chị H. Thấy vậy D chạy lên nhà lấy chăn nhúng nước trùm vào người chị H để dập lửa, sau đó cùng mọi người đưa chị H đi cấp cứu.

Ngày 05/8/2019 chị Triệu Thị H có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 948/TgT-TTPY ngày 05/08/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận chị Triệu Thị H bỏng xăng độ I, II vùng cổ, ngực, bụng, hai tay, hai đùi, diện tích 40,5%, tỷ lệ tổn thương cơ thể 24%, do cơ thể tiếp xúc trực tiếp với nhiệt độ cao (lửa xăng).

Tại bản kết luận pháp y thương tích bổ sung số: 1271/GĐHS ngày 03/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận chị Triệu Thị H bỏng xăng độ II, III, diện tích # 33% cổ, ngực, bụng, 02 tay, 02 đùi, tỷ lệ tổn thương cơ thể 21%, do cơ thể tiếp xúc trực tiếp với nhiệt độ cao (lửa xăng).

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ 01 chiếc bật lửa ga màu vàng do Lý Văn D giao nộp.

Cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Lý Văn D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Người bị hại chị Triệu Thị H trình bày ngày 01/8/2019 bị cáo D đổ xăng vào người chị và châm lửa đốt gây tổn thương cơ thể 24%, giám định lại 21%, sự việc xảy ra giữa chị và bị cáo đều không ai mong muốn, bị cáo đã kịp thời đưa chị đi cấp cứu và chăm sóc chị. Nay chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào về dân sự, về hình phạt chị đã có đơn bãi nại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lý Văn D như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lý Văn D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn D từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa ga màu vàng (đã được niêm phong).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Triệu Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì nên không đặt ra đề giải quyết.

Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không

ai có ý kiến hoặc khiêu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào khoảng 15 giờ, ngày 01 tháng 8 năm 2019, tại tiểu khu 296, xã C, huyện E do bị cáo và chị H có sử dụng rượu, bia, khi công chị H về nhà, bị cáo nói chị H đi vào nhà ngủ nhưng chị H không nghe, dẫn đến hai bên cãi nhau, bức tức bị cáo đã có hành vi đồ xăng vào người chị H và châm lửa đốt làm chị H bị thương tích 24% sức khỏe, giám định lại 21% sức khỏe.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

[4] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Văn D đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc dùng xăng đồ vào người khác và châm lửa đốt là rất nguy hiểm, dẫn đến gây tổn thương cho họ nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 01/8/2019 bị cáo đã có hành vi đồ xăng vào người chị H và châm lửa đốt. Hậu quả làm chị H bị tổn thương cơ thể 24%, giám định lại 21% sức khỏe. Hành vi của bị cáo thể hiện nguy hiểm, được quy định ở tình tiết định khung hình phạt như dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm, có tính chất côn đồ. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải

xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã đến công an đầu thú và thăm hỏi người bị hại, được người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số, học văn thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cũng thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[7] Các biện pháp tư pháp:

[8] Về vật chứng: 01 bật lửa ga màu vàng, đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Triệu Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì nên không đặt ra để giải quyết.

[10] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Văn D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn D 02 (Hai) năm tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/8/2019 đến ngày 14/8/2019. Thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 một bật lửa ga màu vàng (đã được niêm phong).

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 12 tháng 12 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Triệu Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án.

Bị cáo Lý Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nội nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND xã Ea K;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Quốc Chính